

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Hướng dẫn chế độ quản lý đặc thù đối với Đội tuyên truyền lưu động cấp tỉnh, thành phố, quận, huyện, thị xã.

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27/11/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 185/2007/NĐ-CP ngày 25/12/2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch;

Liên tịch Bộ Tài chính - Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch hướng dẫn chế độ quản lý đặc thù đối với Đội tuyên truyền lưu động cấp tỉnh, thành phố, quận, huyện, thị xã như sau:

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi áp dụng: Các hoạt động tuyên truyền lưu động cấp tỉnh, thành phố, quận, huyện, thị xã.

2. Đối tượng áp dụng: Các tuyên truyền viên trong, ngoài biên chế của các Đội tuyên truyền lưu động cấp tỉnh, thành phố, quận, huyện, thị xã.

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ và định mức hoạt động của Đội tuyên truyền lưu động

1. Chức năng, nhiệm vụ: Đội tuyên truyền lưu động là Phòng chức năng (Đội tuyên truyền lưu động tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương), là Tổ chuyên môn nghiệp vụ (Đội tuyên truyền lưu động quận, huyện, thị xã) thuộc các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Thông tư số 03/2009/TT-BVHTTDL ngày 28/8/2009 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Văn hóa tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Thông tư số 01/2010/TT-BVHTTDL ngày 26/2/2010 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của tổ chức sự nghiệp hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch quận, huyện, thị xã.

2. Định mức hoạt động:

Số TT	Nội dung	Chỉ tiêu hoạt động trong năm	
		Cấp tỉnh, thành phố trực thuộc TW	Cấp quận, huyện, thị xã
1	Số buổi hoạt động trong năm	Từ 120 đến 140 buổi	Từ 100 đến 120 buổi
2	Tổ chức liên hoan, hội thảo, hội thi Đội Thông tin lưu động	Từ 1 đến 2 cuộc	Từ 1 đến 2 cuộc
3	Biên tập các chương trình tuyên truyền, hướng dẫn nghiệp vụ, phát hành tranh cổ động, các tài liệu tuyên truyền khác	Từ 8 đến 12 tài liệu	Từ 8 đến 12 tài liệu
4	Mở lớp bồi dưỡng nghiệp vụ thông tin cơ sở	Từ 1 đến 2 lớp	Từ 1 đến 2 lớp
5	Biên tập, dàn dựng chương trình mới	Từ 4 đến 6 chương trình	Từ 4 đến 6 chương trình

Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định định mức hoạt động trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương. Định mức hoạt động cụ thể tại từng tỉnh có thể thấp hơn hoặc cao hơn, nhưng mức tăng, giảm không vượt quá 20% khung định mức hoạt động quy định tại Thông tư này.

Điều 3. Nguồn kinh phí đảm bảo hoạt động của Đội tuyên truyền lưu động

1. Ngân sách nhà nước (sự nghiệp văn hóa - thông tin) theo phân cấp ngân sách hiện hành của Luật Ngân sách nhà nước.
2. Tài trợ, viện trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.
3. Nguồn xã hội hóa và các nguồn thu hợp pháp khác.

Điều 4. Các nội dung và mức chi đặc thù của Đội tuyên truyền lưu động

Kinh phí hoạt động của Đội tuyên truyền lưu động (tiền lương; tiền công lao động hợp đồng; các khoản phụ cấp; kinh phí đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn; các chi phí hoạt động chuyên môn; công tác phí;